

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRIỆU SƠN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/DS-ST

Ngày: 30 - 3 - 2022

*V/v: Tranh chấp hợp đồng mua bán  
tài sản.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HOÁ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tuấn*

*Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Mạnh Hùng*

*2/ Ông Trần Xuân Anh*

*Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Huỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tình - Kiểm sát viên*

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 79/2021/TLST - DS ngày 08 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp: Hợp đồng mua bán tài sản. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Chị Đào Thị O - Sinh năm 1986

Anh Lê Văn Q - Sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã D, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa

Chị Đào Thị O ủy quyền cho anh Lê Văn Q (Theo giấy ủy quyền ngày 23/12/2021).

**2. Bị đơn:** Ông Lê Văn M - Sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn 5, xã D, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có anh Q xin xét xử vắng mặt; ông M vắng mặt không lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/10/2021 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Lê Văn Q trình bày:*

Gia đình anh kinh doanh buôn bán sơn để sơn nhà. Do có nhu cầu nên ngày 04/9/2018 ông Lê Văn M đến mua sơn và dụng cụ sơn nhà. Qua 04 lần mua với tổng số tiền là 25.865.000đồng.

Số tiền mua sơn, ông M đã trả được 5.000.000đồng và xin khất nợ đến ngày 31/01/2021 sẽ thanh toán số tiền còn nợ lại là 20.865.000đồng.

Đến hạn trả, ông M không trả nên nhiều lần gia đình anh đến đòi nhưng ông M vẫn không trả và anh đã khởi kiện tại Tòa án.

Sau khi Tòa án huyện Triệu Sơn thụ lý vụ án, vào ngày 10/12/2021, ông M đến nhà anh trả được số tiền 13.000.000đồng và còn lại 7.865.000đồng hẹn trả vào ngày 22/01/2022. Đến nay ông M vẫn chưa trả số tiền còn nợ.

Ngày 10/3/2022 anh Lê Văn Q có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện như sau: Do ông M đã trả được số tiền 13.000.000đồng, nên anh xin rút yêu cầu một phần khởi kiện đối với số tiền 13.000.000đồng.

Anh Lê Văn Q đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn M phải trả số tiền nợ lại là 7.865.000đồng. Đối với tiền lãi anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Đối với ông Lê Văn M, Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án và đã triệu tập nhiều lần đến làm việc nhưng ông M đều không có mặt. Tòa án cũng đã tiến hành mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông M vẫn không có mặt. Nên Tòa án không thu thập được ý kiến và nguyện vọng của ông M.

\* Theo chính quyền địa phương là xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn cho biết: Ông Lê Văn M là công dân của thôn 5, xã Dân Lý, năm 2018 gia đình ông M xây nhà mới và có sơn nhà. Hiện nay ông M vẫn đang sinh sống và cư trú tại địa phương, không chuyển đi cư trú tại nơi đâu. Số tiền mua sơn, đã thanh toán và còn nợ lại bao nhiêu địa phương không biết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Trong quá trình từ khi thụ lý giải quyết vụ án, Thẩm phán được phân công và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp. Căn cứ quy định của pháp luật, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả lại tổng số tiền nợ là 7.865.000 đồng cho nguyên đơn và phải chịu án phí.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn giữ nguyên toàn bộ yêu cầu, các bên không thỏa thuận với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền, quan hệ tranh chấp: Anh Q và chị O yêu cầu giải quyết: Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản (nghĩa vụ trả tiền). Cả nguyên đơn và bị đơn đều có địa chỉ tại xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa nên Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn anh Lê Văn Q có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn là ông Lê Văn M không có mặt tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng thủ tục và phiên tòa cũng được hoãn lần thứ nhất vào ngày 28/3/2022. Do vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 328 BLTTDS xét xử vắng mặt anh Q và ông M.

[2]. Về nội dung khởi kiện:

Về số tiền nợ gốc: Lời khai của anh Q phù hợp với 04 Hóa đơn cấp hàng, bao gồm lần 01 ngày 04/9/2018; lần 02 ngày 10/9/2018; lần 03 ngày 15/9/2018 và lần 04 ngày 17/9/2018). Ngày 05/12/2020 tại nhà ông Lê Văn M hai bên có giấy chốt nợ thể hiện ngày 04/9/2018 gia đình ông M có mua sơn của nhà anh Q, tổng số tiền phải thanh toán 25.865.000đ, đã trả 5.000.000đ, còn nợ lại 20.865.000đ, xin cho nhất đến ngày 31/01/2021 (19/12 năm canh tý) sẽ thanh toán hết số tiền nợ 20.865.000đ, giấy chốt nợ ông Lê Văn M đã ký nhận. Như vậy việc ông M mua sơn và dụng cụ sơn nhà của gia đình anh Q là có thật.

Ngày 10/12/2021 ông M trả số tiền 13.000.000đ, còn nợ lại 7.865.000đ hẹn trả vào ngày 22/01/2022 (23/12 âm lịch) có viết giấy. Từ ngày 22/01/2022 đến nay, ông M chưa trả số 7.865.000đ cho gia đình anh Q. Như vậy ông M vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Ngày 10/3/2022 anh Lê Văn Q rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền nợ 13.000.000đồng do ông M đã trả. Xét anh Lê Văn Q rút một phần yêu cầu khởi kiện như nêu ở trên là tự nguyện nên HĐXX cần đình chỉ đối với một phần yêu cầu này.

Đến nay ông Lê Văn M còn nợ số tiền 7.865.000đồng. HĐXX thấy rằng: Ngày 10/12/2021 ông M trả số tiền 13.000.000đ, còn nợ lại 7.865.000đ hẹn trả vào ngày 22/01/2022 (23/12 âm lịch). Từ ngày 22/01/2022 đến nay ông M chưa trả số tiền còn nợ cho gia đình anh Q. Như vậy ông M vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Nay anh Q yêu cầu ông M trả số tiền nợ là 7.865.000đồng là phù hợp với các Điều 430 và Điều 440 Bộ luật dân sự. Nên được chấp nhận và buộc ông M phải trả cho gia đình anh Q số tiền còn nợ là 7.865.000đồng.

Về số tiền nợ lãi: Anh Lê Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là ông M phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 393.250đ.

Anh Lê Văn Q không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Áp dụng:** Điều 430, 440 và Điều 357 Bộ luật dân sự; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí Tòa án.

#### **Xử:**

**1.** Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu của anh Lê Văn Q và chị Đào Thị O về trả số tiền nợ là: 13.000.000đồng.

**2.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn Q và chị Đào Thị O.

Buộc ông Lê Văn M phải trả cho anh Lê Văn Q và chị Đào Thị O số tiền nợ đến ngày 30/3/2022 (ngày xét xử sơ thẩm) là: 7.865.000đồng (Bảy triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp được pháp luật có quy định khác.

**3.** Về án phí:

- Ông Lê Văn M phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 393.250đồng.

- Trả lại cho anh Lê Văn Q và chị Đào Thị O số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 521.000đ theo biên lai thu số 0006341 ngày 04/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4. Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Ngọc Tuấn**



















